

Số: 01 /NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 24-25/02/2018 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế (sau đây gọi là Nhà trường). Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo thẩm định kết quả đánh giá chất lượng. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 14/14/15.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Nhà trường theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” là 51 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 83,6%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH



PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải

Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

*(Kèm theo Nghị quyết số: 01/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 1	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
Tiêu chuẩn 2	85,7% đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Chưa đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
Tiêu chuẩn 3	66,7% đạt
Tiêu chí 3.1	Chưa đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 4	85,7% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 5	87,5% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Chưa đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 6	77,8% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Chưa đạt
Tiêu chí 6.8	Chưa đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
Tiêu chuẩn 7	85,7% đạt
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
Tiêu chuẩn 8	100% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
Tiêu chuẩn 9	77,8% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Chưa đạt
Tiêu chí 9.7	Đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
Tiêu chuẩn 10	100% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Đạt

Phụ lục 2.
Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục
đối với Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

*(Kèm theo Nghị quyết số: 01/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)*

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế giai đoạn 2012-2016 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường được xác định, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, với chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của đất nước và tỉnh Thừa Thiên Huế; cơ cấu tổ chức được thực hiện phù hợp với quy định của Luật Giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học, Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên; các chương trình đào tạo được xây dựng có tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng của các trường đại học sư phạm uy tín trong nước; hình thức đào tạo khá đa dạng, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực của các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên; văn bằng, chứng chỉ được cấp và lưu trữ theo quy định; đội ngũ cán bộ có năng lực chuyên môn phù hợp, tỉ lệ có học hàm và học vị cao, được bố trí giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo; người học được đảm bảo các chế độ chính sách, được hỗ trợ trong học tập và sinh hoạt; các hoạt động nghiên cứu khoa học đã có những đóng góp thiết thực cho việc nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên các cấp, thúc đẩy cho sự phát triển kinh tế-xã hội của miền Trung, Tây Nguyên và cả nước; chiến lược và kế hoạch phát triển hợp tác quốc tế được xây dựng với các chỉ tiêu cụ thể và bước đầu có hiệu quả, đóng góp cho nguồn lực của Nhà trường; hệ thống phòng học, giảng đường, phòng thực hành thí nghiệm, phòng thực tập giảng dạy về cơ bản đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu; nguồn thu tài chính đa dạng, tổng nguồn thu tương đối ổn định và có xu hướng tăng, chi từ nguồn thu ngoài ngân sách cho nghiên cứu khoa học có xu hướng tăng dần; công tác lập kế hoạch tài chính hàng năm được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

(i). Cần tham khảo rộng rãi ý kiến của các bên tham gia để điều chỉnh sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu phát triển, mục tiêu giáo dục, chiến lược và kế hoạch phát triển phù hợp đến năm 2020 tầm nhìn 2030; ưu tiên đào tạo sư phạm tinh hoa, chất lượng cao, nghiên cứu đỉnh cao, dẫn dắt, tạo nhu cầu mới cho xã hội về giáo dục để góp phần phát triển kinh tế-xã hội miền Trung, Tây Nguyên, phù hợp với định hướng đại học sư phạm nghiên cứu và ứng dụng của Trường, thích ứng với cách mạng công nghiệp 4.0; điều chỉnh và cụ thể hoá mục tiêu giáo dục, thể hiện đầy đủ hơn năng lực sáng tạo, đặc thù, thế mạnh, truyền thống, giá trị cốt lõi của Trường và Đại học Huế, tinh hoa của văn hoá Huế và Thừa Thiên Huế; chỉ rõ khẩu hiệu hành động, triết lý giáo dục, xác định các tiêu chí cụ thể và chú trọng phát triển các nguồn lực thực hiện; áp dụng quản trị đại học theo sản phẩm đầu ra, xây dựng và duy trì môi trường làm việc, cơ chế thúc đẩy mạnh dạn sáng tạo và nghiên cứu đỉnh cao, dẫn dắt cho đổi mới cơ bản, toàn diện giáo dục;

(ii). Cần tăng cường vai trò của Hội đồng Trường trong các hoạt động; xây dựng, chuẩn hóa, định kỳ đánh giá hiệu quả của hệ thống văn bản tổ chức quản lý và tin học hóa hệ thống văn thư lưu trữ; tăng cường các hoạt động của bộ phận thanh tra-pháp chế; có cơ chế giao nhiệm vụ và quyền tự chủ cho các khoa, viện, trung tâm nghiên cứu; tiếp tục đa dạng hóa phương thức tổ chức hoạt động của Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên gắn kết với hoạt động đào tạo và hỗ trợ người học phát triển các kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp, tinh thần khởi nghiệp; đầu tư xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong hiệu quả; xây dựng chiến lược phát triển theo định hướng tiếp cận mục tiêu, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo xu hướng hội nhập quốc tế và tự chủ đại học; xây dựng chỉ số đánh giá, giám sát việc thực hiện các chiến lược phát triển; có các biện pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực lập kế hoạch, năng lực tư vấn cho đội ngũ cán bộ của Trường;

(iii). Cần định kỳ rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo; đối sánh với các chương trình đào tạo tiên tiến, tham khảo đầy đủ ý kiến của các bên liên quan và so chiếu với Khung trình độ quốc gia, Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân; phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, gắn với việc làm, các chương trình tiên tiến, chương trình chuẩn đào tạo bằng tiếng Anh, chương trình đào tạo a+b, bằng kép,... tương ứng với các điều kiện đảm bảo chất lượng; bổ sung khối lượng các học phần tự chọn, hoàn thiện hệ thống đề cương chi tiết các học phần; chú trọng hơn nữa việc xây dựng chuẩn đầu ra gắn với cơ sở thực tiễn đời sống và nhu cầu của thị trường lao động; sớm xây dựng kế hoạch và thực hiện tự đánh giá, đánh giá chất lượng đồng cấp hoặc kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của khu vực hoặc quốc tế; có cơ chế sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá để nâng cao chất lượng giáo dục;

(iv). Có lộ trình chuyển đổi đào tạo áp dụng công nghệ tiên tiến, chuẩn hóa các hoạt động đào tạo đảm bảo xuyên suốt từ sứ mạng, mục tiêu tới chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, ...; cải tiến và thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo chất lượng công tác khảo thí; đẩy mạnh việc khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của đầy đủ của các bên tham gia, đặc biệt là người sử dụng lao động làm cơ sở điều chỉnh chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, cách thức tổ chức đào tạo cho phù hợp, hiệu quả; quy chuẩn công tác kiểm tra đánh giá để đảm bảo đánh giá đúng năng lực của người học một cách công bằng, khách quan; có các biện pháp truyền thông và hỗ trợ tích cực để tăng khả năng tìm kiếm việc làm cho người học và đáp ứng tốt yêu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động;

(v). Cần xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực theo Đề án vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu phát triển Nhà trường theo định hướng nghiên cứu - ứng dụng; cập nhật các văn bản quy định về công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; tăng cường công tác phát triển đội ngũ giảng viên, thu hút nhân tài; có giải pháp phù hợp để đảm bảo cân bằng về thâm niên, kinh nghiệm giảng dạy; tăng cường bồi dưỡng giảng viên trẻ, duy trì tính kế thừa về chuyên môn, tích cực bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá tiên tiến, hiện đại; có quy trình, kế hoạch và thực hiện đánh giá công tác lãnh đạo quản lý; khảo sát mức độ hài lòng của các bên tham gia đối với các hoạt động hỗ trợ của nhân viên, kỹ thuật viên để điều chỉnh các hoạt động kịp thời, hiệu quả;

(vi). Cần đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động của Đảng, đoàn thể, tích hợp giáo dục chính trị tư tưởng với nâng cao kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp cho người học; tăng cường các hoạt động bồi dưỡng nhận thức về Đảng và phát triển Đảng trong sinh

GIÁO
ÂM
NH
ĐỘNG
ỤC

viên và có cơ chế quản lý các đối tượng đảng viên là người học; cải tiến chất lượng công tác cổ vũ học tập, hướng dẫn học viên cao học; tăng khả năng, mở rộng sự kết nối với đa dạng các đơn vị tuyển dụng, cựu sinh viên thành đạt, xây dựng cơ sở dữ liệu về việc làm để cung cấp thường xuyên nhằm giúp người học có thêm thông tin và cơ hội tìm kiếm việc làm;

(vii). Cần xây dựng kế hoạch phát triển khoa học công nghệ dài hạn, trung hạn và chi tiết hóa nhiệm vụ từng năm để làm căn cứ đầu tư phù hợp; có giải pháp đánh giá, cải tiến các kế hoạch chiến lược khoa học công nghệ nhằm đạt mục tiêu chiến lược theo các mốc thời gian quan trọng, tìm kiếm giải pháp thu hút đầu tư cho khoa học công nghệ, chú trọng khai thác các chương trình, dự án hợp tác quốc tế; đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, phòng thí nghiệm, phòng học tương tác cao, xây dựng chương trình nghiên cứu mục tiêu; xây dựng các nhóm nghiên cứu - giảng dạy đa ngành và liên ngành; đẩy mạnh hoạt động đăng ký sở hữu trí tuệ, tăng cường nguồn thu từ các hoạt động chuyển giao công nghệ và chuyển giao tri thức, đặc biệt là sản phẩm nghiên cứu khoa học giáo dục; triển khai mạnh mẽ các chương trình và dự án tư vấn giáo dục;

(viii). Cần rà soát, điều chỉnh các quy định về công tác hợp tác quốc tế theo hướng trao quyền tự chủ cao hơn cho các đơn vị cũng như các nhà khoa học và có cơ chế kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các đề tài, dự án hợp tác; kết hợp biện pháp hành chính với đầu tư kinh phí và khuyến khích cán bộ, người học nâng cao trình độ tiếng Anh; mở thêm các chương trình đào tạo dạy bằng tiếng Anh; tranh thủ các nguồn kinh phí để cử cán bộ đi trao đổi, học tập ở nước ngoài; đầu tư xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh, các hướng nghiên cứu mũi nhọn và các đề tài mang tính liên ngành cao;

(ix). Cần tìm kiếm các nguồn kinh phí để tăng cường tài liệu học tập, đặc biệt là tài liệu điện tử đáp ứng đầy đủ yêu cầu đối với các ngành đào tạo; có chính sách đầu tư phù hợp, khuyến khích giảng viên tham gia biên soạn giáo trình, tài liệu đáp ứng nhu cầu học tập của người học; có hệ thống khảo sát lấy ý kiến phản hồi của cán bộ giảng viên và sinh viên về các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo và có biện pháp đầu tư phù hợp để đáp ứng các yêu cầu thiết yếu; chủ động tìm kiếm các nguồn tài chính để nâng cấp trang thiết bị, mở rộng diện tích sàn xây dựng để đảm bảo đủ diện tích cho sinh hoạt chuyên môn và thực hành, thí nghiệm;

(x). Cần xây dựng kế hoạch chiến lược tự chủ tài chính giai đoạn 2017-2022; xây dựng kế hoạch tài chính với các chỉ số, chỉ báo thực hiện; có giải pháp khai thác tiềm năng để gia tăng nguồn thu từ các chương trình đào tạo liên ngành, chất lượng cao, tiên tiến, liên kết quốc tế, các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn; tăng cường nguồn thu từ ứng dụng nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; chủ động đề xuất, tham gia các dự án đổi mới giáo dục và đào tạo, hợp tác quốc tế...; việc phân bổ tài chính cần thực sự dựa trên đánh giá kết quả, hiệu quả của các hoạt động; thực hiện trích đủ kinh phí để phát triển tiềm lực khoa học công nghệ cho giảng viên và người học theo quy định.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội. 